

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **456/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 22/11/2021

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Bảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Bé

Ông Lê Văn Nghĩa

-Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 205/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2021/QĐXX-ST ngày 01 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2021; thông báo về việc tiếp tục đưa vụ án ra xét xử ngày 08/10/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 94/2021/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Quỳnh N**, sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: ấp LT A, xã BL, huyện CT, Tiền Giang

2/ Bị đơn: **Nguyễn Khánh V**, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp LT A, xã BL, huyện CT, Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24/3/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Quỳnh N trình bày:

Chị và anh Nguyễn Khánh V cưới nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bàn Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang vào năm 2017. Sau cưới, chị về sống bên gia đình chồng, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó có mâu thuẫn do anh V không chịu làm ăn mà đi chơi suốt ngày, chị có khuyên nhiều lần mà anh V không thay đổi. Mâu thuẫn kéo dài đến khi chị mang thai đứa con thứ 2 mà anh V vẫn không thay đổi và còn đi chơi nhiều hơn nên chị

về nhà cha mẹ ruột ở. Vợ chồng sống ly thân nhau, anh V không có rước hay kêu chị về và đi chơi nhiều hơn. Chị cảm thấy không thể tiếp tục chung sống với anh V nữa nên quyết định ly hôn mà anh V vẫn không có ý kiến gì.

Nay, chị xác định tình cảm đã hết, tiếp tục chung sống sẽ không hạnh phúc nên chị xin được ly hôn.

Về con chung: chị và anh V có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Thiên P, sinh ngày 21/7/2017 và Nguyễn Chí K, sinh ngày 26/11/2020. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có.

Anh Nguyễn Khánh V đã được tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng khác nhưng không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị N.

Tại phiên tòa, chị N vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn, nuôi con như đã trình bày. Anh V vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đối với đương sự: nguyên đơn thực hiện đúng, bị đơn thực hiện chưa đúng pháp luật tố tụng dân sự.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: đề nghị căn cứ Điều 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị N được ly hôn với anh V. Về con chung, giao cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung, nợ chung: không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Anh Nguyễn Khánh V được triệu tập dự phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh V.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Khánh V cưới nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/7/2017 tại UBND xã Bàn Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 39, như vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Theo chị N trình bày tại phiên tòa thì vợ chồng sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó có mâu thuẫn do anh V không chịu làm việc gì, đến năm 2020 thì mâu thuẫn trầm trọng hơn, anh V vẫn cứ đi chơi không chịu làm, không lo gì cho vợ con, chị khuyên nhiều lần mà vẫn không thay đổi gì nên chị về nhà cha mẹ ruột ở. Anh V thỉnh thoảng đến thăm chứ không một lần kêu chị về và vẫn còn đi chơi nhiều hơn

nên chị cũng không về. Vợ chồng đã sống ly thân khoảng 01 năm nay. Hiện nay tình cảm vợ chồng đã hết, hôn nhân không thể hàn gắn cũng không thể kéo dài nên chị yêu cầu được ly hôn.

Xét thấy, chị N xin ly hôn nhưng anh V không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị N dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần. Tại phiên tòa hôm nay chị N vẫn cương quyết xin được ly hôn, anh V không đến Tòa án và vắng mặt không lý do điều này thể hiện anh V không có ý chí mong muốn tình cảm vợ chồng hàn gắn mà để mặc cho chị N quyết định.

Xét, về tình nghĩa vợ chồng thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và sống chung với nhau nhưng hiện giữa chị N và anh V không còn tình nghĩa vợ chồng, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó nay chị N xin ly hôn với anh V là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về con chung*: có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Thiên P, sinh ngày 21/7/2017 và Nguyễn Chí K, sinh ngày 26/11/2020. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con

Xét ý kiến của chị N thấy rằng các con đang sinh sống ổn định với chị N kể từ ngày anh chị mâu thuẫn và sống ly thân nhau, các cháu hiện nay cũng còn bé, cần có sự chăm sóc của người mẹ. Do đó để ổn định về mặt tâm sinh lý cũng như nơi sinh sống của con, Hội đồng xét xử nghĩ cần tiếp tục giao 02 con cho chị N nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] *Về tài sản và nợ chung*: Chị N trình bày không có, anh V vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: chị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Quỳnh N được ly hôn với anh Nguyễn Khánh V.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Quỳnh N được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Thiên P, sinh ngày 21/7/2017 và Nguyễn Chí K,

sinh ngày 26/11/2020. Anh V có quyền, nghĩa vụ tới lui thăm, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Khánh V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị N không yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Quỳnh N chịu là 300.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng tại biên lai số 0004171 ngày 05/4/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xem như đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Quỳnh N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Khánh V có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Bảnh